TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 156/2024/HSST
Ngày: 11/4/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Thẩm phán: Ông Trương Công Huấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Hải

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh.

3. Ông Thiều Đình Thu.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thị Mộng Nhung - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát*** **nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa**: Ông Vũ Minh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1009/2023/TLST-HS ngày 04/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1459/2024/QĐXXST-HS ngày 20/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Nguyên Q ; giới tính: Nam; sinh năm 1985; tại: thành phố Hải Phòng; nơi đăng ký HKTT: số G đường N, phường M, quận F, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: E chung cư S, xã F, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị T ; hoàn cảnh gia đình: Có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/10/2022 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

+ Người bào chữa: Bà Nguyễn Ngọc T , là luật sư Văn phòng luật sư F thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Phạm Nguyên Q (có mặt).

+ Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Thanh L ; sinh năm 1984; nơi cư trú: H, Quốc lộ F, Y, phường Jv, quận E (nay là thành phố V), Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

+ Người chứng kiến:

1. Ông Hàng Ngọc K ; sinh năm 1994; nơi cư trú: 55/7/4 Tây Lân, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2. Ông Trần Văn Kh ; sinh năm 1984; nơi cư trú: thôn Đại Nghĩa, xã Loan Mỹ, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 30 phút ngày 07/10/2022, tại trước nhà số D đường E, phường Ư, quận M, Công an quận Bình Tân phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Nguyên Q về hành vi cất giấu ma túy để bán cho người khác, thu giữ cùng vật chứng gồm: 01 túi da màu nâu của Phạm Nguyên Q đang đeo trên người, bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 496,42 gam, loại Methamphetamine); 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 điện thoại di động hiệu Iphone và 01 xe ô tô biển số 51A-432.79 (bút lục 37, 38).

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Nguyên Q tại địa chỉ số D11.07 Khối D, Khu dân cư Hạnh Phúc, Ấp 3, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, Công an thu giữ trong phòng khách 01 thau nhựa, bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, khối lượng 20,78 gam, loại Methamphetamine; 45,46)

Toàn bộ vật chứng thu giữ của Phạm Nguyên Q là ma túy nêu trên, kết quả thể hiện tại bản Kết luận giám định số 5992/KL-KTHS ngày 21/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hồ Chí Minh (bút lục 54).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phạm Nguyên Q khai vào tháng 01/2022, Phạm Nguyên Q quen người đàn ông bán ma túy tên V (không rõ lai lịch). Phạm Nguyên Q đã nhiều lần mua ma túy của V để bán lại cho người khác kiếm lời nhưng không nhớ số lần, số lượng cụ thể và số tiền đã thu lợi. Lúc 21h00’ ngày 12/10/2022, Phạm Nguyên Q gọi điện thoại cho V đặt mua 500 gam ma túy Methamphetamine với giá 160 triệu đồng, V hẹn giao ma túy tại nhà của Phạm Nguyên Q (tại địa chỉ số D11.07 Khối D, KDC Hạnh Phúc, Ấp 3, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh) và thỏa thuận với Phạm Nguyên Q là sau khi bán được ma túy, Phạm Nguyên Q sẽ trả tiền cho V . Sau khi nhận ma túy từ V , Phạm Nguyên Q dùng cân điện tử chia ma túy thành 07 gói (05 gói trọng lượng 100 gam/01 gói và 02 gói trọng lượng 10 gam/01 gói) để bán lại cho người khác. Lúc 12h00’ ngày 17/10/2022, có người đàn ông tên Mập (không rõ lai lịch) gọi điện thoại cho Phạm Nguyên Q hỏi mua 500 gam ma túy, loại Methamphetamine, Phạm Nguyên Q đồng ý bán với giá 175 triệu đồng, hẹn giao ma túy tại khu vực đường Tây Lân, quận Bình Tân. Lúc 15h30’ cùng ngày, khi Phạm Nguyên Q đang đi bộ đến trước số nhà R đường E, phường N, quận Ư để giao ma túy cho Mập thì bị Công an quận Bình Tân phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Phạm Nguyên Q khai sẽ thu lợi 15 triệu đồng sau khi bán được số ma túy bị thu giữ (bút lục: 75-79).

Vật chứng thu giữ: Đã được liệt kê tại Phiếu nhập kho vật chứng số 295/PNK/2023 ngày 18/7/2023 của Cơ quan CSĐT và Phòng Cảnh sát Thi hành án và hỗ trợ tư pháp (PC10) Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản Cáo trạng số 579/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố để xét xử bị cáo Phạm Nguyên Q về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Phạm Nguyên Q đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời thì bị Công an bắt quả tang và khám xét thu giữ cùng vật chứng; nội dung phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi tóm tắt nội dung vụ án, trình bày lời luận tội, đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết định khung, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo; đã khẳng định bản Cáo trạng truy tố để xét xử bị cáo Phạm Nguyên Q về tội danh, khung hình phạt và điều luật viện dẫn là có cơ sở pháp luật. Theo đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên phạt bị cáo Phạm Nguyên Q tù Chung thân, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; phạt bổ sung bị cáo 20 triệu đồng nộp sung quỹ Nhà nước.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định và xử lý vật chứng là đồ vật, tài sản theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bào chữa cho bị cáo Phạm Nguyên Q , luật sư thống nhất với nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt và tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát truy tố nên không tranh luận. Luật sư chỉ phân tích về tính chất, mức độ phạm tội và các tình tiết: bị cáo phạm tội lần đầu và có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội nhưng chưa thu lợi, vật chứng là ma túy đã được thu hồi chưa phát tán ra xã hội nên hậu quả phần nào đã được ngăn chặn; để đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng mức án khoan hồng và miễn hình phạt tiền bổ sung để bị cáo có cơ hội được xem xét giảm án, sớm chấp hành xong hình phạt và làm lại cuộc đời.

Bị cáo Phạm Nguyên Q thống nhất với quan điểm của người bào chữa nên không tranh luận và bào chữa bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng (gồm Điều tra viên, Cán bộ điều tra,

Kiểm sát viên) và người bào chữa trong các giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận trong giai đoạn điều tra, truy tố tự nguyện khai báo, bị cáo và luật sư đều không có khiếu nại trong các giai đoạn tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nêu trên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối chiếu lời khai nhận của Phạm Nguyên Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản (khám xét; tạm giữ đồ vật - tài liệu; niêm phong và mở niêm phong vật chứng), kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến; cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Xét đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 15h300' ngày 22/12/2022, khi bị cáo Phạm Nguyên Q đang thực hiện hành vi cất giấu trái phép 496,42 gam, loại Methamphetamine mang đến điểm hẹn để bán cho đối tượng (không rõ lai lịch) đặt mua thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng tại trước nhà số 20 đường Tây Lân, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở, Công an thu giữ thêm của Phạm Nguyên Q 20,78 gam, loại Methamphetamine cất giấu nhằm mục đích để bán.

Như vậy, với tổng khối lượng 517,2 gam, loại Methamphetamine (bị thu giữ khi bắt quả tang và khám xét) nhằm mục đích để mua bán và hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Nguyên Q , đã phạm vào tội: "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), thuộc trường hợp *"Methamphetamine có khối lượng từ 100 gam trở lên".*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Nguyên Q là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội khác, trực tiếp gieo rắc "cái chết trắng" cho xã hội và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với động cơ tư lợi bất chính vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của Nhà nước để cố ý phạm tội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và phạm tội lần đầu. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, cũng phần nào tỏ ra ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xét tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt và nhân thân bị cáo, về hình phạt đặt ra phải nghiêm minh: Mặc dù bị cáo

Phạm Nguyên Q có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên nhưng phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã mua bán trái phép chất ma túy ở thể rắn với khối lượng Methamphetamine gấp hơn 05 lần so với mức quy định tại khung hình phạt bị áp dụng; phạm tội thể hiện sự bất chấp, xem thường pháp luật và không còn khả năng cải tạo; nên cần cách ly bị cáo vĩnh viễn bị cáo khỏi đời sống xã hội mới đủ tác dụng của hình phạt đối với bị cáo nói riêng và công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Phạm Nguyên Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhằm thu lợi bất chính nên cần căn cứ vào khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), buộc bị cáo nộp phạt một khoản tiền nhất định nộp sung quỹ Nhà nước.

[6]. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố để xét xử đối với bị cáo Phạm Nguyên Q về tội danh, điểm, khoản và điều luật viện dẫn là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai; mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

Lập luận nêu trên của Hội đồng xét xử cũng là căn cứ để chấp nhận và không chấp nhận quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Nguyên Q về tính chất, mức độ phạm tội và hình phạt.

[7]. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét:

- 02 gói ma túy (gói 1, gói 2) đã được niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1219/22 có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc (PC09) và Điều tra viên Nguyễn Thục (Công an quận Bình Tân), bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 bịch nylon màu đen; 01 (một) túi da màu nâu; 01 (một) thau nhựa màu xanh: là chất ma túy độc hại cấm tuyệt đối tàng trữ, lưu hành và các đồ vật không có giá trị sử dụng dùng cất giấu, phân chia ma túy nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ.

- 01(một) điện thoại di động hiệu Iphone (Imei khe sim:…9628, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia (trầy xước màn hình, Imei khe sim:…0805, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) và 01 cân điện tử: là phương tiện liên lạc và công cụ dùng phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe ô tô biển số 51A-43279: Kết quả điều tra xác định xe có số khung, số máy không thay đổi, xe ô tô do chị Nguyễn Thị Thanh L đứng tên sở hữu. Ngày 14/01/2022, chị Lan bán xe cho Phạm Nguyên Q nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 07/10/2022, Phạm Nguyên Q đã sử dụng xe ô tô làm phương tiện đi mua bán trái phép chất ma túy phạm tội thì bị thu giữ trong vụ án (bút lục: 60-67). Đối với Giấy đăng ký xe ô tô, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai đưa cho đối tượng tên V là người bán ma túy cho bị cáo để làm tin và quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã có Công văn số 4427/CSMT-D93 ngày 02/01/2024 gửi Cổng Thông tin điện tử Bộ Công

an, Ban Chuyên đề Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Cổng Thông tin điện tử Công an Thành phố Hồ Chí Minh để "Đăng thông tin tìm người đang giữ Giấy đăng ký xe ô tô nêu trên" nhưng đến nay không có ai liên hệ giải quyết nên không thu hồi được.

Xét, xe ô tô nêu trên là xe có nguồn gốc hợp pháp thuộc quyền sở hữu của bị cáo Phạm Nguyên Q . Mặc dù việc mua bán chưa làm thủ tục sang tên đăng ký theo quy định pháp luật nhưng hiện nay không có ai tranh chấp quyền sở hữu xe với bị cáo và bị cáo đã sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[9]. Ngoài ra, Phạm Nguyên Q khai nhận đã nhiều lần thực hiện hành vi mua ma túy của V để bán lại kiếm lời nhưng không nhớ rõ thời gian, địa điểm và khối lượng ma túy vào trước ngày bị bắt quả tang. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo và không còn chứng cứ khác để chứng minh nên không có cơ sở để buộc Phạm Nguyên Q phải chịu trách nhiệm hình sự đối với những lần mua bán trái phép chất ma túy này. Riêng các đối tượng tên Vương và "Mập", là người đã mua bán trái phép chất ma túy với bị cáo nhưng do quá trình điều tra, Phạm Nguyên Q khai không rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: bị cáo Phạm Nguyên Q tù Chung thân, về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn thi hành án kể từ ngày 17/10/2022.

- Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng nộp vào ngân sách nhà nước

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

02 gói ma túy (gói 1, gói 2) đã được niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1219/22 có chữ ký của Giám định viên Phan Tấn Quốc (PC09) và Điều tra viên Nguyễn Thục (Công an quận Bình Tân), bên trong là ma túy còn lại sau giám định; 01 bịch nylon màu đen; 01 (một) túi da màu nâu; 01 (một) thau nhựa màu xanh

2.2. Tịch thu nộp sung quỹ nhà nước:

01(một) điện thoại di động hiệu Iphone (Imei khe sim:…9628, không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01(một) điện thoại di động hiệu Nokia (trầy xước màn hình,

Imei khe sim:…0805, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong) và 01 cân điện tử

- 01 xe ô tô biển số 51A-43279, có số máy: A56201-Z6, số khung RN2BL4ZA4CC000782

(Vật chứng: theo Biên bản tang tài vật số: NK2024/070 ngày 27/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Phiếu nhập kho vật chứng số 295/PNK/2023 ngày 18/7/2023 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp – Công an Thành phố Hồ Chí Minh đối với xe ô tô).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng. Nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi h ành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở tư pháp TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (2)
- Trại tạm giam; (2)
- Người bào chữa; (2)
- Đương sự; (0)
- THAHS TP.HCM; (2)
- Phòng PC53 - CA TP. HCM; (1)
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (24) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tuấn Anh

